

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂN BÌNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST

Ngày : 11/5/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hồng Út

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Hồng Hải

2. Bà Trần Hoàng Ngọc Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Thạch Thiên V (tên khác: Cu Đen);** sinh năm: 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 118/2 Quốc lộ Ấ, Khu phố Ấ, Phường Ổ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thạch Hồng T, sinh năm 1955 và bà: Trịnh Thị Lệ H, sinh năm 1959; vợ, con: chưa có; nhân thân:

- Ngày 24/01/2002, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “cướp tài sản” và 01 năm tù về tội “cướp giật tài sản”, tổng hợp hình phạt 04 năm tù (Bản án số 96/HSST);

- Ngày 23/3/2006, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 39/2006/HSST), bị cáo V kháng cáo. Ngày 23/5/2006, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm (Bản án số 264/2006/HSPT), chấp hành xong hình phạt ngày 01/7/2007, đóng án phí ngày 09/6/2006;

- Ngày 11/9/2008, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 266/2008/HSST), chấp hành xong hình phạt ngày 08/01/2012, đóng án phí ngày 18/02/2009;

- Ngày 16/01/2018, Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 06/2018/HSST), chấp hành xong hình phạt ngày 29/01/2019, đóng án phí ngày 01/6/2018;

Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 08/11/2021 (có mặt).

**2. Lê Ngọc T1;** sinh năm: 1988 tại Long An; nơi đăng ký thường trú: 50/2/3 Đường B, Lô D, ấp L, thị trấn Q, huyện U, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Tấn Đ, sinh năm 1963 và bà: Võ Kim A, sinh năm 1963; vợ: Nguyễn Thị Bích P, con: Có 01 con sinh năm 2014; tiền án:

- Ngày 23/3/2015, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 75/2015/HSST), chấp hành xong hình phạt ngày 05/6/2016, chưa thi hành trách nhiệm dân sự và đóng án phí;

- Ngày 12/9/2017, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 80/2017/HSST), chấp hành xong hình phạt ngày 15/10/2018, đóng án phí ngày 16/10/2017;

- Ngày 28/01/2019, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 13/2019/HSST), chấp hành xong hình phạt ngày 15/10/2021, đóng án phí ngày 07/01/2020 nhưng chưa thi hành phần trách nhiệm dân sự;

Tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 08/11/2021(*có mặt*).

- *Bị hại:*

Anh Nguyễn Thanh H1 – sinh năm 1999; địa chỉ: 98 Đường E, Phường M, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh (*vắng mặt*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Tạ Anh C – sinh năm 1962. Địa chỉ: 235/1 Quốc lộ Ă, Khu phố Ê, Phường O, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (*vắng mặt*)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 08/11/2021, Lê Ngọc T1 đi xe ôm từ Bến Lức lên Thành phố Hồ Chí Minh chơi. T1 đi xe ôm đến vòng xoay ngã 6 Đường F (gần Công viên G) thì T1 gọi điện cho người bạn tên N (chưa xác định được lai lịch) để mượn xe máy làm phương tiện đi lại. Sau đó, N cho người em (không rõ lai lịch) đi chiếc xe máy Honda AirBlade màu xám, biển số 592-963.89 giao cho T1 mượn. Sau đó T1 gọi điện và hẹn gặp bạn là Thạch Thiên V tại chợ I, thành phố Thủ Đức. T1 và V cùng rủ nhau đi trộm cắp xe máy bán lấy tiền tiêu xài. V mang theo đoạn phá khóa xe máy trong người. T1 điều khiển xe máy hiệu Honda AirBlade màu xám biển số 59X2-963.89 chở V qua nhiều tuyến đường tìm xe máy sở hữu để trộm cắp.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, cả hai điều khiển xe vào trong hẻm số 10 Đường J, Phường Ô, Quận S phát hiện xe máy Yamaha Exciter màu xanh, biển số 62M1-619.41 của anh Nguyễn Thanh H để dưới lòng đường, trước nhà số 10/1A Đường J, Phường Ô, Quận S không có người trông coi. T1 dừng xe máy ở đầu hẻm số 10 Đường J cách chiếc xe máy Exciter khoảng 15 mét đứng canh, để V xuống xe đi bộ đến vị trí xe máy Exciter của anh H1, xe không khóa cở, V dùng đoạn bẻ khóa xe nhưng không được. Sau đó, V đi bộ đến chỗ

T1 đứng canh cho biết khóa xe không phá được và V sẽ dắt bộ xe ra để T1 đẩy đi, T1 đồng ý. V quay lại lên lút dắt bộ xe máy Exciter đi ra đầu hẻm. Còn T1 vừa điều khiển xe máy AirBlade vừa dùng chân phải đạp vào gác chân sau bên trái của xe Exciter (khi V đang ngồi trên xe) để đi tẩu thoát. Khi cả hai đến đường Đường K, qua Công viên G thì bị tổ tuần tra hình sự đặc nhiệm Công an quận Tân Bình phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Thạch Thiên V và Lê Ngọc T1 thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình như nêu trên.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 201/HĐĐGTS-TTHS của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Tân Bình kết luận: Xe gắn máy Yamaha Exciter màu xanh, biển số 62M1-619.41 bị trộm cắp trị giá 30.000.000 đồng. Tài sản này đã trả lại cho bị hại là anh H1, anh H1 không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe máy hiệu Honda AirBlade màu xám, biển số 59X2-963.89 là phương tiện phạm tội.

- 01 bộ đồ án phá khóa xe máy gồm: 01 trụ kim loại màu vàng hình hộp chữ nhật, kích thước 01x04cm (dùng để mở nắp từ xe máy); 07 thanh kim loại có một đầu dẹp, một đầu hình lục giác dài 05cm (đoạn dùng để cắm vào ổ khóa xe máy); 01 thanh kim loại tròn hình chữ L màu trắng, tay cầm màu đen, có đầu hình lục giác, kích thước 05x12cm (dùng làm tay đòn để cắm vào đoạn bẻ khóa xe máy).

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số imei: 350618542256339 thu giữ của bị cáo V.

- 01 điện thoại Samsung A70 màu đen, số imei 1: 355915103567087; số imei 2: 355916103567085 thu giữ của bị cáo T1.

- 01 áo sơ mi dài tay màu xanh dương đậm, 01 quần jean dài màu xanh là trang phục bị cáo V mặc khi đi trộm cắp.

- 01 áo sơ mi dài tay họa tiết carô màu trắng xanh, 01 quần jean dài màu xanh là trang phục bị cáo T1 mặc khi đi trộm cắp.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 31 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Thạch Thiên V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Lê Ngọc T1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát tại phiên luận tội đã tóm tắt lại hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu ra các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nêu rõ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với các bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo Thạch Thiên V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và xử phạt bị cáo Lê Ngọc T1 từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm sáu tháng tù.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật. Đối với chiếc xe máy hiệu Honda AirBlade màu xám, biển số 59X2-963.89 đề nghị giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thực hiện thủ tục tìm chủ sở hữu để giải quyết theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án dành cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Thạch Thiên V và Lê Ngọc T1, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của các bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận các bị cáo Thạch Thiên V và Lê Ngọc T1 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) chiếc xe máy hiệu Yamaha Exciter màu xanh, biển số 62M1-619.41 của anh Nguyễn Thanh H trị giá 30.000.000 đồng đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo Thạch Thiên V không có tiền án, tiền sự nên tội danh và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Ngọc T1 có 03 tiền án về tội “trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này được xác định là “tái phạm nguy hiểm”, là tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, không cần phải lao động nên các bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liêu lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm mục đích giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Thạch Thiên V không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo Lê Ngọc T1 không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ:

Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là anh Nguyễn Thanh H đã nhận lại xe máy bị trộm và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe máy hiệu Honda AirBlade màu xám, biển số 59X2-963.89 là phương tiện phạm tội. Bị cáo T1 khai mượn xe của một người bạn tên N (không xác định lai lịch). Kết quả xác minh, xe do ông Tạ Anh C, sinh năm 1962 đứng tên đăng ký. Ông C khai: Xe mua vào tháng 6 năm 2016. Ngày 13/5/2020, ông bị mất xe trên Quốc lộ A, Phường O, thành phố Thủ Đức. Sau khi mất xe, ông không trình báo Công an.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe nhưng chưa có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã gửi công văn đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đề nghị thu hồi xe máy hiệu Honda AirBlade biển số 59X2-963.89 để điều tra, xử lý theo thẩm quyền nhưng đến nay chưa nhận được văn bản trả lời. Ông Tạ Anh C có yêu cầu được nhận lại xe máy hiệu Honda AirBlade biển số 59X2-963.89. Theo lời khai của bị cáo Lê Ngọc T1 thì bị cáo mượn chiếc xe trên của một người bạn tên N nhưng không xác định được lai lịch của người này. Ông Tạ Anh C khai bị mất xe trên địa bàn của thành phố Thủ Đức nhưng khi mất xe không khai báo về việc mất xe với cơ quan có thẩm quyền. Do đó, chưa làm rõ được ai là chủ sở hữu của chiếc xe máy hiệu Honda AirBlade biển số 59X2-963.89 nên cần giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu trong một thời gian nhất định, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì trả lại cho ông Tạ Anh C theo qui định tại khoản 2 Điều 221, Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 4 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 bộ đồ án phá khóa xe máy gồm: 01 trụ kim loại màu vàng hình hộp chữ nhật, kích thước 01x04cm (dùng để mở nắp từ xe máy); 07 thanh kim loại có một đầu dẹp, một đầu hình lục giác dài 05cm (đoạn dùng để cắm vào ổ khóa xe máy); 01 thanh kim loại tròn hình chữ L màu trắng, tay cầm màu đen, có đầu hình lục giác, kích thước 05x12cm (dùng làm tay đòn để cắm vào đoạn bẻ khóa xe máy). Bị cáo V khai mua của người xe ôm (không rõ lai lịch) ở chợ Bà Chiểu, quận Bình Thạnh, sử dụng đoạn để phá khóa trộm cắp xe máy. Hội đồng xét xử xét thấy những vật trên liên quan đến việc phạm tội, không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 điện T1 di động hiệu Nokia màu đen, số imei: 350618542256339 thu giữ của bị cáo V. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo khai không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo V.

- Đối với 01 điện thoại Samsung A70 màu đen, số imei 1: 355915103567087; số imei 2: 355916103567085 thu giữ của bị cáo T1. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo khai không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T1.

- Đối với 01 áo sơ mi dài tay màu xanh dương đậm, 01 quần jean dài màu xanh là trang phục bị cáo V mặc khi đi trộm cắp, không có giá trị, bị cáo V không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 áo sơ mi dài tay họa tiết carô màu trắng xanh, 01 quần jean dài màu xanh là trang phục bị cáo T1 mặc khi đi trộm cắp, không có giá trị, bị cáo T1 không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định;  
Vì các lẽ nêu trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thạch Thiên V;

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Ngọc T1;

Căn cứ Điều 221, Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố các bị cáo Thạch Thiên V và Lê Ngọc T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Thạch Thiên V hai năm sáu tháng (02 năm 06 tháng) tù.

Thời hạn tù tính từ ngày: 08 tháng 11 năm 2021.

Xử phạt bị cáo: Lê Ngọc T1 Bốn ( 04 ) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày: 08 tháng 11 năm 2021.

[2] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ đoạn phá khóa xe máy gồm: 01 trụ kim loại màu vàng hình hộp chữ nhật, kích thước 01x04cm (dùng để mở nắp từ xe máy), 07 thanh kim loại có một đầu dẹp, một đầu hình lục giác dài 05cm (đoạn dùng để cắm vào ổ khóa xe máy), 01 (một) thanh kim loại tròn hình chữ L màu trắng, tay cầm màu đen, có đầu hình lục giác, kích thước 05x12cm (dùng làm tay đòn để cắm vào đoạn bẻ khóa xe máy).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xanh dương đậm, 01 (một) quần jean dài màu xanh, 01 (một) áo sơ mi dài tay họa tiết carô màu trắng xanh, 01 (một) quần jean dài màu xanh.

Trả lại cho bị cáo Thạch Thiên V: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số imei: 350618542256339.

Trả lại cho bị cáo Lê Ngọc T1: 01 (một) điện thoại Samsung A70 màu đen, số imei 1: 355915103567087; số imei 2: 355916103567085.

Giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu của 01 (một) xe máy hiệu Honda AirBlade màu xám, biển số 59X2-963.89 trong thời gian 01 năm, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì giao trả cho ông Tạ Anh C.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 03/PNK ngày 06/01/2022 của Công an quận Tân Bình).

[3] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU)*

**Trần Thị Hồng Út**